

UBND XÃ CAO LÂU  
BAN CHỈ HUY PCTT&TKCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-BCH

Cao Lâu, ngày tháng 5 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn**  
**trên địa bàn xã Cao Lâu năm 2024**

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024 như sau:

**A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Công tác phòng, chống thiên tai bao gồm: (bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, và các loại thiên tai khác) và tìm kiếm cứu nạn phải được tiến hành chủ động và thường xuyên, đồng thời ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

- Luôn quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc phòng ngừa, chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả.

- Nâng cao năng lực của các công chức trong việc xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã.

**B- NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**

**I. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội và cơ sở hạ tầng**

**1. Đặc điểm tự nhiên**

Cao Lâu là xã miền núi biên giới nằm ở phía Đông Bắc của huyện Cao Lộc, cách trung tâm huyện 25 km. Xã có tổng diện tích đất tự nhiên là 5.833,81 ha, chiều dài đường biên giới là 12,7 km. Xã có 10 thôn bản, trong đó có 06 thôn biên giới, 03 thôn cách xa trung tâm xã từ 10 km - 13 km, xã còn 03 thôn thuộc diện đặc biệt khó khăn.

Phía Bắc giáp với đất nước Trung Quốc; phía Đông giáp với xã Xuất Lễ; phía Tây giáp với xã Hải Yến, xã Thanh Lò và xã Lộc Yên; phía Nam giáp với xã Công Sơn.

Cao Lâu có địa hình núi cao, có độ dốc lớn, đất thường bị xói mòn, sạt lở đặc biệt là vùng gần suối hay bị ngập lụt, sạt lở ở vùng núi cao có độ dốc lớn như cạnh đường, sau khu dân cư, ven suối. Do vậy rất khó khăn cho việc tổ chức phòng chống thiên tai.

Khí hậu đặc trưng là khí hậu nhiệt đới gió mùa chịu ảnh hưởng của gió mùa đông bắc. Hàng năm thời tiết mưa nắng thất thường, mưa nhiều vào tháng 6, 7, 8, 9 và các cơn bão đổ bộ vào khu vực huyện nói chung xã Thụy Hùng nói riêng từ tháng 6-10 hàng năm, đối với các thôn gần suối thường xảy ra ngập, lụt các cơn lốc xoáy, ảnh hưởng tới tính mạng tài sản của nông dân, đặc biệt các trận bão kéo theo mưa lớn, lốc xoáy xảy ra có sức tàn phá lớn ảnh hưởng đến sản xuất nông lâm nghiệp.

## **2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội và một số cơ sở hạ tầng**

### **2.1 Về dân cư**

Tổng số hộ dân là 793 hộ, số nhân khẩu là 3.639. Trên địa bàn xã Cao Lâu gồm có 02 dân tộc chủ yếu (Nùng, Tày) đoàn kết cùng chung sống trên cộng đồng khu dân cư.

Xã Cao Lâu chủ yếu là sản xuất nông, lâm nghiệp, số hộ kinh doanh dịch vụ chiếm tỷ lệ nhỏ, thu nhập bình quân trên đầu người đạt thấp.

### **2.2 Về đất đai**

Tổng diện tích đất nông nghiệp là 5.623,36 ha, trong đó: đất sản xuất nông nghiệp là 646,99ha (gồm đất trồng lúa là 303,05 ha; đất trồng cây hàng năm khác 299,51 ha, đất trồng cây lâu năm là 44,43 ha); đất lâm nghiệp là 4.967,49 ha, (đất rừng sản xuất 3.842,88 ha, đất rừng phòng hộ 1.124,61 ha); đất nuôi trồng thủy sản 8,88ha.

### **2.3. Một số cơ sở hạ tầng, vật chất**

- Trên địa bàn xã hiện có 04 trường học, gồm: Trường THPT Ba Sơn, Trường tiểu học; Trường THCS, và Trường mầm non Cao Lâu.

- Có 01 trạm y tế xã.

### **2.4 Hệ thống thủy lợi**

Trên địa bàn xã các công trình được đầu tư xây dựng đã lâu, đến nay một số công trình đã xuống cấp.

Kết quả thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương của xã đến nay. Tổng số km kênh mương được kiên cố hóa: 14,2km/23,7 km đạt 59,91%.

### **2.5. Các điểm có nguy cơ ngập, lụt, sạt lở đất, đá...**

*(có biểu chi tiết kèm theo)*

## **II. Một số nhiệm vụ trọng tâm**

1. Củng cố, kiện toàn tổ chức Ban Chỉ huy PCTT và TKCN để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn địa phương. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo kịp thời.

2. Tiếp tục tuyên truyền Luật phòng, chống thiên tai, nâng cao năng lực công tác dự báo, cảnh báo về thời tiết, thủy văn, thông báo kịp thời để chủ động phòng tránh, chỉ đạo xử lý, đối phó kịp thời với các tình huống thiên tai xảy ra.

3. Cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó với thiên tai, đặc biệt, tiếp tục rà soát, bổ sung phương án ứng phó bão mạnh và siêu bão, xây dựng phương án phòng tránh lũ quét.

4. Triển khai kế hoạch quản lý, đầu tư trang bị bổ sung các phương tiện, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

5. Tiếp tục tập trung tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống, ứng phó với thiên tai.

6. Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ để theo dõi tổ chức thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

## **III. Nội dung và biện pháp thực hiện**

### **1. Biện pháp phi công trình**

1.1. Tổng kết rút kinh nghiệm công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023 và triển khai kế hoạch công tác năm 2024, đặc biệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý tình huống thiên tai.

1.2. Triển khai kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Luật, Phòng chống thiên tai, chú trọng việc lồng ghép các biện pháp phòng, chống thiên tai vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

1.3. Cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó thiên tai, đặc biệt, xây dựng phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão.

1.4. Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

1.5. Tuyên truyền để nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó với thiên tai đến các thôn, nhất là các hộ dân đang sinh sống, sản xuất tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai.

1.6. Tổ chức trực ban PCTT và TKCN theo quy định để nắm chắc diễn biến tình hình, đề phòng tình huống xấu và chuẩn bị phương án ứng phó, đồng thời theo dõi và thông tin kịp thời diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai cho nhân dân trong khu vực biết để kịp thời ứng phó.

1.7. Các thôn thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

## 2. Biện pháp công trình

Các thôn vận động nhân dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ, kênh mương làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước; Chặt tỉa, đốn hạ cây xanh không an toàn; Cắm biển cảnh báo tại những khu vực xung yếu, khu vực nguy cơ cao để cảnh báo.

## 3. Biện pháp ứng phó đối với một số loại hình thiên tai trên địa bàn xã

Trong những năm gần đây, cùng với ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu thiên tai xuất hiện bất thường, không theo quy luật, số lần xuất hiện ngày càng tăng và cường độ ngày càng lớn hơn. Theo số liệu thống kê, rà soát về các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trong những năm qua như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập lụt, lũ, lũ quét, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét đậm, sương muối đã tác động trực tiếp làm thiệt hại về người, tài sản của nhân dân và nhà nước.

### 3.1. Công tác ứng phó với lũ, lũ quét, ngập lụt

a) Công tác truyền thông: Hình thức truyền thông tin từ các thôn đến người dân qua các cuộc họp thôn và tuyên truyền trực tiếp.

b) Tổ chức ứng phó:

+ *Đối với các thôn::*

- Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ để xử lý các tình huống.

- Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác, nhất là đối với những thôn đi lại khó khăn.

- Cắm biển cảnh báo, bố trí lực lượng chốt chặn ở những đoạn đường bị ngập sâu, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng nước chảy xiết và các khu vực nguy hiểm;

- Triển khai thực hiện phương án phòng chống lũ, lụt; rà soát các khu dân cư đang sống dọc ven suối, vùng trũng, thấp, vùng có nguy cơ sạt lở... triển khai phương án sơ tán nhân dân; thông báo tình hình mưa lũ để nhân dân chủ động ứng phó, hạn chế đi lại trong vùng ngập lũ...

c) Tổ chức sơ tán nhân dân

- Trên cơ sở mức báo động lũ, phát lệnh sơ tán và chỉ huy công tác sơ tán; Lực lượng hỗ trợ sơ tán nhân dân là lực lượng như dân quân, công an... Rà soát lại số người sơ tán, kiểm tra an toàn nơi sơ tán đến; Hình thức sơ tán là người dân tự sơ tán là chính, ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân không chịu sơ tán, cố thủ thì tổ chức cưỡng chế sơ tán...

d) Phương án khắc phục hậu quả

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: Chăm sóc, thăm hỏi, động viên các gia đình có người tử nạn, bị nạn, vệ

sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, thủy lợi, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp...

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống,

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

### **3.2. Công tác ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn**

Tùy theo mức độ, cường độ các thôn căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức ứng phó tương tự như công tác ứng phó với lũ, lũ quét, ngập lụt tuy nhiên có thể bổ sung thêm các công việc tùy theo mức độ, cường độ.

### **3.3. Công tác ứng phó với nắng nóng, hạn hán**

a) Công tác truyền thông: Hình thức truyền thông tin từ các thôn đến người dân qua các cuộc họp thôn và tuyên truyền trực tiếp.

b) Tổ chức ứng phó:

+ *Đối với các thôn::*

- Chỉ đạo, theo dõi sát diễn biến thời tiết; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước; điều chỉnh giống cây trồng, vật nuôi.

- Rà soát, bổ sung sẵn sàng triển khai phương án phòng chống hạn cho sản xuất nông nghiệp...

c) Phương án khắc phục hậu quả:

Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

### **3.4. Công tác ứng phó với sạt lở đất**

a) Công tác truyền thông: Tuyên truyền đến các hộ dân hiện đang sinh sống tại dọc ven suối, sườn đồi các khu vực nguy cơ cao... Hình thức truyền thông tin từ các thôn đến người dân qua các cuộc họp thôn và tuyên truyền trực tiếp.

b) Tổ chức ứng phó:

+ *Đối với các thôn::*

- Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố, chủ động sơ tán nhân dân...

- Cắm biển báo tại các khu vực nguy hiểm, có nguy cơ cao, rà soát, sẵn sàng triển khai phương án sơ tán dân

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa, lũ để kịp thời thông báo cho các khu dân cư đang sống dọc ven suối, vùng trũng, thấp, vùng có nguy cơ sạt lở.

c) Tổ chức sơ tán nhân dân

- Lực lượng hỗ trợ sơ tán nhân dân là lực lượng vũ trang như dân quân, công an... Rà soát lại số người sơ tán, kiểm tra an toàn nơi sơ tán đến; Hình thức sơ tán

là người dân tự sơ tán là chính, ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân không chịu sơ tán, cố thủ thì tổ chức cưỡng chế sơ tán...

d) Phương án khắc phục hậu quả

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: Chăm sóc, điều trị người bị thương, thăm hỏi, động viên các gia đình có người tử nạn, bị nạn...

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương...

### **3.5. Công tác ứng phó với rét hại, sương muối**

a) Công tác truyền thông: Ưu tiên phát các tin về rét hại, sương muối. Hình thức truyền thông tin từ các thôn đến người dân qua các cuộc họp thôn và tuyên truyền trực tiếp.

b) Tổ chức ứng phó:

+ *Đối với các thôn::*

- Chỉ đạo, theo dõi sát diễn biến thời tiết,...đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương; bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm; triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng.

- Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác...

c) Phương án khắc phục hậu quả

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: hỗ trợ nông dân khôi phục và giống cây trồng, vật nuôi

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống,

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

### **3.6. Công tác ứng phó với sét**

a) Tổ chức ứng phó: Tìm nơi trú ẩn an toàn, không đứng dưới các cây to, cột điện khi có mưa dông, tắt điện thoại không sử dụng, không cầm vật dụng bằng sắt, nhà và các khu xây dựng phải có cột thu lôi...

b) Phương án khắc phục hậu quả

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ cho người dân bị thiệt hại

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

## **IV. Phân công trách nhiệm thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm**

### **1. Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống siêu bão, lũ xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (ven suối, vùng trũng thấp...). Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN theo sự phân công của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN trong xã.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã thống nhất chỉ huy các lực lượng dân quân trong công tác PCTT và TKCN.

### **2. Văn phòng HĐND và UBND xã**

Thu thập thông tin, báo cáo Ban chỉ huy PCTT và TKCN xã về phòng chống thiên tai. Xây dựng báo cáo UBND xã và Ban Chỉ đạo xã về phòng chống thiên tai theo quy định.

**3. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã** trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra, kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại một số thôn trọng điểm.

### **4. Các thôn trên địa bàn xã**

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong các cuộc họp thôn, họp chi bộ. Đôn đốc công tác thu nộp Quỹ phòng chống thiên tai hằng năm.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước.

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã đề nghị các thôn triển khai thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã năm 2024./.

**TRƯỞNG BAN**

#### **Nơi nhận:**

- BCH PCTT&TKCN huyện(B/c);
- TT. Đảng ủy; TT. HĐND xã;
- Ban CHQS xã; CA xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các trưởng thôn;
- Lưu: VT + ĐC.

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**Hoàng Văn Điều**





**CÁC MỤC TIÊU TRỌNG ĐIỂM CÓ NGUY CƠ CAO**  
**XẢY RA NGẬP LỤT, LŨ QUÉT, SẠT LỎ ĐẤT, ĐÁ, LỐC XOÁY**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCH, ngày /5/2024 của BCH PCTT&TKCN xã Cao Lâu)*

STT	Xã Cao Lâu	Các khu vực có nguy cơ (thôn)				Ghi chú
		Ngập lụt	Sạt lở đất	Lũ quét	Lốc xoáy	
1.	Thôn Bản Vàng	x				
2.	Thôn Pò Pháy		x			
3.	Thôn Nà Va	x				
4.	Thôn Nà Thâm	x				